

Số: 06/QĐ-BQL

Tây Ninh, ngày 11 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về giao dự toán chi ngân sách năm 2022
cho đơn vị: Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen.

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Thông báo số 10/TB-STC ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Sở Tài chính về kết quả thẩm định dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022.

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi ngân sách năm 2022 cho: Văn phòng Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, với số tiền là: **15.333.000.000 đồng** (Mười lăm tỷ ba trăm ba mươi ba triệu đồng). Kinh phí sử dụng từ nguồn sự nghiệp văn hoá và sự nghiệp kinh tế của ngân sách tỉnh năm 2022 (Kèm phụ biểu).

Điều 2. Căn cứ dự toán được giao, Văn phòng, Kế toán trưởng và các phòng liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: VT.



KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Trần Hải Sơn

DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2022

Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen - Mã đơn vị: 1124305

(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)



ĐVT: 1000 đồng

Nội dung	Tổng số
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH (A+B)	15.333.000
A. CHI BỘ MÁY SỰ NGHIỆP	13.560.000
- Chương - Loại - Khoản: 599 - 160 - 161	
- Số tài khoản: 9527.2.1124305	
* Nguồn vốn sự nghiệp văn hoá	13.560.000
1. Kinh phí giao quyền tự chủ	1.672.000
* Chi quỹ lương 22 BC theo mức lương 1.490.000đ	1.672.000
2. Kinh phí không giao quy tự chủ	3.888.000
* Lương HĐLĐ dài hạn (chi lương 1.490.000đ)	1.631.000
* Chi hoạt động thường xuyên	490.000
* Chi hoạt động đặc thù	1.767.000
3. Kinh phí tôn tạo sửa chữa các công trình Văn hóa, di tích lịch sử và các nhiệm vụ Văn hóa	8.000.000
* Tôn tạo sửa chữa các công trình Văn hóa, di tích lịch sử và các nhiệm vụ Văn hóa	8.000.000
B. CHI BẢO VỆ VÀ PCCRỪNG	1.490.000
- Chương - Loại - Khoản: 599 - 280 - 282	
- Số tài khoản: 9527.2.1124305	
* Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế - sự nghiệp lâm nghiệp	1.773.000
- Kinh phí bảo vệ và Phòng chống cháy rừng	
- Chi lương và chi hoạt động thường xuyên (7 HDBV Rừng)	1.069.000
	704.000



DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị: 1.000.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
	Dự toán chi ngân sách nhà nước (I + II)	15.333
I	Sự nghiệp văn hoá: Loại 160-161	13.560
1	Kinh phí giao quyền tự chủ	1.672
	* Lương BC (mức 1.490.000đ)	1.672
2	Kinh phí không giao quyền tự chủ	3.888
	* Lương HĐLĐ (mức 1.490.000đ)	1.631
	* Chi hoạt động thường xuyên	490
	* Chi nhiệm vụ đặc thù	1.767
a	Chi hỗ trợ cho CVCNLD (22BC + 04 HĐ68 + 27 HĐLĐ)	890
	Hỗ trợ tiền ăn giữa ca	
	53 người x 1tr/tháng x 12 tháng	636
	Hỗ trợ tiền xăng	
	53 người x 0,4tr/tháng x 12 tháng	254
b	KP khảo sát, sưu tầm, trưng bày hiện vật truyền thống	35
c	Trưng bày chuyên đề	35
d	Chi phí phục vụ Rằm tháng 8	130
	+ Bồi dưỡng phục vụ Rằm cho NV BQL	
	60 người x 0,16tr/ngày x 4 ngày	38
	+ Bồi dưỡng phục vụ Rằm cho lực lượng hỗ trợ	
	137 người x 0,16tr/ngày x 4 ngày	88
	+ Chi phí khác (mua pin sạc loa cầm tay, nước uống, nước đá,..)	4
e	Chi phí PCCC và CNCH	49
	+ Tổ chức Hội nghị, tập huấn nghiệp vụ và báo cáo công tác PCCC và CNCH:	
	02 lượt x 24 người x 0,02tr/ngày	1
	+ Chi tham gia tập huấn nghiệp vụ	
	05 ngày x 59 người x 0.04tr/ngày	12
	+ Chi bồi dưỡng tham gia chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	
	0.06tr/lần/ người x 20lần x 5người	6
	+ Dụng cụ PCCC & CNCH	30
	+ Chi khác	2
f	Chi cho công tác Đảng (kèm dự toán chi tiết)	44

	Hoạt động của Chi bộ	43
g	Kinh phí rà soát, hoàn chỉnh các chỉ tiêu và hồ sơ xét công nhận Khu du lịch quốc gia	585
3	KP tôn tạo sửa chữa các công trình văn hoá, di tích lịch sử và các nhiệm vụ về văn hoá	8.000
	* Chi phí Lập và phê duyệt Dự án nâng cấp, tu bổ và tôn tạo các điểm di tích lịch sử tại Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen (di tích Động Kim Quang, Căn cứ Suối Môn, Căn cứ Liên đội 7)	1.800
	- Chi phí khảo sát địa hình	473
	- Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi	232
	- Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	848
	- Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	56
	- Chi phí thẩm tra dự toán công trình	55
	- Chi phí thẩm định giá dự toán mỹ thuật	99
	- Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	1
	- Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	1
	- Chi phí dự phòng	35
	* Các nhiệm vụ về văn hoá (dự kiến)	6.200
	- Tổ chức Hội xuân 2022	
II	Sự nghiệp kinh tế: (Loại 280-282)	1.773
	Kinh phí không giao quyền tự chủ	
	* Chi bảo vệ và phòng chống cháy rừng, trong đó:	1.773
	- Giao khoán bảo vệ diện tích rừng hiện có	1069
	- Chi hoạt động thường xuyên (7 HDBV Rừng)	704,1
	Chi lương + phụ cấp độc hại 07 HĐLĐ Bảo vệ rừng	427,0
	(27,44tr/tháng + 1,372tr/tháng) x 12 tháng	345,7
	+ Chi 23.5% BHXH, BHTN, BHYT, KPCĐ: 345.744.000đ x 23.5%	81,2
	Chi hỗ trợ cho 7 HDBV Rừng	135,1
	+ Hỗ trợ tiền ăn giữa ca	
	7 người x 1tr/tháng x 12 tháng	84
	+ Hỗ trợ tiền xăng	
	7 người x 0,4tr/tháng x 12 tháng	33,6
	+ Tiền đồng phục	
	7 người x 2,5tr/người/năm	17,5
	Chi hoạt động thường xuyên	142
	+ Chi phúc lợi	
	+ Chi khen thưởng (1% tổng lương)	
	+ Chi phí điện, nước, VPP,...	